

Số: 115/KH-MNTK

Tiên Kiều, ngày 20 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025

Căn cứ Kế hoạch số 51/KH-PGDĐT ngày 10/5/2022 của Phòng GD&ĐT Bắc Quang về thực hiện chuyển đổi số ngành giáo dục và Đào tạo huyện Bắc Quang giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 498/PGDĐT-CM ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Phòng GD&ĐT Bắc Quang V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 96/KH-MNTK ngày 11 tháng 9 năm 2024 của trường Mầm non Tiên Kiều về kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2024 - 2025,

Căn cứ Kế hoạch số 98/KH-MNTK ngày 11 tháng 9 năm 2024 của trường Mầm non Tiên Kiều về kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2024 - 2025,

Trường Mầm non Tiên Kiều xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

Đẩy mạnh triển khai nền tảng quản trị nhà trường, tích hợp không gian làm việc số. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu trên hệ thống thông tin quản lý ngành với nhà trường phục vụ công tác báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra của các cơ quan quản lý GD&ĐT.

Tăng cường các nguồn lực của Nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong GD&ĐT.

Xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho bài giảng điện tử phục vụ nhu cầu giảng dạy và học tập mọi nơi, mọi lúc của giáo viên và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy và học.

2. Yêu cầu

Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT năm học 2024-2025 của nhà trường và triển khai thực hiện có hiệu quả.

Có đầy đủ máy tính có kết nối mạng Internet phục vụ cho công tác quản trị trường học và công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý nhà trường.

Quán triệt tất cả cán bộ giáo viên, nhân viên trong toàn trường thực hiện đầy đủ các nội dung công tác trọng tâm của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT trong nhà trường, từ cán bộ đến giáo viên, nhân viên, gắn kết chặt chẽ các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ với ứng dụng CNTT.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục; nhận thức đầy đủ, toàn diện về chủ trương chuyển đổi số của Trung ương, của tỉnh, kế hoạch của Sở GD&ĐT.

Thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục tỉnh Hà Giang giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của ngành Giáo dục Hà Giang.

Đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành, triển khai các hệ thống thông tin quản lý ngành; kết nối đầy đủ, toàn diện dữ liệu của đơn vị với Phòng, Sở, Bộ Giáo dục phục vụ công tác báo cáo, thống kê, năm học.

Đẩy mạnh triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục.

Tăng cường các nguồn lực của Nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GD&ĐT.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tiếp tục triển khai phần mềm quản trị trong các trường, kết nối thông suốt với CSDL giáo dục địa phương và CSDL ngành

Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị nhà trường vnEdu tích hợp không gian làm việc số.

Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử trên vnEdu một số hồ sơ khác theo Điều lệ trường Mầm non (thí điểm áp dụng chứng thư số của Ban Cơ yếu Chính phủ cấp miễn phí nếu có hướng dẫn, chỉ đạo); ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT (zalo, facebook,...), email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

2. Chuyển đổi số trong quản trị và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

Tiếp tục cập nhật và khai thác có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý ngành

giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn) nhằm cung cấp thông tin kịp thời phục vụ công tác báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và của đơn vị; tiếp tục tập trung hoàn thiện cập nhật mã số định danh của học sinh trên CSDL ngành Giáo dục theo từng kỳ học.

Quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh, quản lý kế toán; đảm bảo kết nối thông suốt với CSDL ngành Giáo dục.

Triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh học sinh với nhà trường trên môi trường mạng như Messenger, zalo.

Xây dựng hoàn thiện CSDL theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về CSDL giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung triển khai cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm CSDL ngành Giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên CSDL ngành Giáo dục theo từng kỳ học. Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục mầm non, thường xuyên (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác

3. Triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, trong đó ưu tiên một số dịch vụ

Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu cấp và Dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ, hướng tới triển khai ở mức độ toàn trình.

Đẩy mạnh triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục. Tiếp tục triển khai dịch vụ có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến trong ngành giáo dục, ưu tiên một số dịch vụ:

+ Dịch vụ trực tuyến về tuyển sinh đầu cấp.

+ Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt. Thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt, phấn đấu triển khai đạt khối lượng giao dịch từ 90% trở lên; huy động sự ủng hộ của các tổ chức, cá nhân, tận dụng, khai thác các nền tảng, ứng dụng miễn phí để triển khai hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt, với nhiều hình thức thanh toán linh hoạt và mang tính cộng đồng, không áp đặt khiến cha mẹ học sinh phải lệ thuộc vào bất kỳ một dịch vụ nào.

+ Kết nối phần mềm quản lý tài chính của nhà trường với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

4. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

Rà soát, bổ sung, nâng cấp thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và làm việc trực tuyến đảm bảo kết nối Internet tốc độ cao.

Đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT, tập trung đề xuất, trang bị thiết bị bảo đảm an toàn thông tin tại đơn vị; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin.

Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể viên chức quản lý, giáo viên kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân và phòng, chống lừa đảo qua mạng.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên về vai trò, hiệu quả của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong triển khai các hoạt động giáo dục; nâng cao ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số tỉnh Hà Giang và ngày chuyển đổi số quốc gia.

2. Củng cố, kiện toàn bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

Phân công lãnh đạo đơn vị phụ trách và giáo viên thành thạo về công nghệ thông tin kiêm nhiệm làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

3. Tổ chức triển khai nghiêm túc việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục *(theo hướng dẫn của cấp trên)*.

4. Phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định (giao trách nhiệm các cá nhân đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính chính xác của dữ liệu trên CSDL ngành); đảm bảo tuân thủ các quy định của Nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu; thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan đến việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

5. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giáo dục

a) Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong đơn vị.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống CSDL giáo dục.

c) Rà soát và xây dựng kế hoạch chuyển đổi từ chữ ký số công cộng sang chữ ký số chuyên dùng, hoàn thành trong quý 1 năm 2024. Chuẩn bị sẵn sàng

cho chuyển đổi phương thức quản lý nhà trường sang môi trường số đúng quy định, an toàn và tiết kiệm chi phí.

d) Kinh phí thực hiện từ các chương trình, dự án, nguồn từ ngân sách, nguồn xã hội hóa và các nguồn thu hợp pháp khác...

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát đánh giá và đề xuất khen thưởng việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục tại đơn vị.

V. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC ĐỢT TẬP HUẤN NÂNG CAO KỸ NĂNG ỨNG DỤNG CNTT, CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Các đợt tập huấn chính

*** Đợt 1: Khởi động và làm quen, nâng cao kỹ năng ứng dụng (Tháng 9/2024)**

*** Mục tiêu**

Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục.

Giới thiệu tổng quan về các công cụ, nền tảng và ứng dụng CNTT cơ bản sẽ được sử dụng trong năm học.

Hướng dẫn sử dụng các thiết bị công nghệ cơ bản (máy tính, máy chiếu,...) và các phần mềm văn phòng thông dụng, khai thác nội dung, cách viết bài và đăng bài trên website nhà trường

Trang bị kỹ năng sử dụng thành thạo các công cụ, nền tảng phục vụ công tác giảng dạy, quản lý và học tập.

Hướng dẫn xây dựng và sử dụng các học liệu số, bài giảng điện tử.

Tập huấn về các phương pháp dạy học tích hợp CNTT, khai thác hiệu quả các nền tảng học trực tuyến.

*** Đối tượng:** Toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên.

Đợt 2: Chuyên sâu và cập nhật (Tháng 10 - 11/2025)

*** Mục tiêu**

Cập nhật các xu hướng công nghệ mới trong giáo dục.

Tập huấn chuyên sâu về một số lĩnh vực ứng dụng CNTT trọng điểm (ví dụ: trí tuệ nhân tạo trong giáo dục, phân tích dữ liệu học tập, giới thiệu một số ứng dụng có sử dụng trí tuệ nhân tạo AI như: <http://chatgpt.com>; <https://gemini.google.com/app>; <https://copilot.microsoft.com/>; <https://www.canva.com/>; <https://gamma.app>).

Chia sẻ kinh nghiệm và giải pháp ứng dụng CNTT, chuyển đổi số hiệu quả.

*** Đối tượng:** Giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý và nhân viên có nhu cầu nâng cao.

2. Hình thức tổ chức

Tập huấn trực tiếp: Tổ chức tại trường tới toàn thể giáo viên trong nhà trường

Học tập theo nhóm: Thành lập các nhóm nhỏ để cùng nhau nghiên cứu, trao đổi và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình ứng dụng CNTT.

3. Đánh giá hiệu quả

Thực hiện khảo sát: Đánh giá mức độ hài lòng và kiến thức thu được sau mỗi đợt tập huấn.

Quan sát thực tế: Theo dõi việc ứng dụng CNTT của cán bộ, giáo viên vào công việc hàng ngày.

Kiểm tra sản phẩm: Đánh giá chất lượng các sản phẩm số được tạo ra (bài giảng điện tử, học liệu số,...).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với nhà trường

Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025 tại đơn vị phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ CNTT của giáo viên.

Tổ chức triển khai Kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin đến toàn thể giáo viên, cụ thể hóa các nội dung công tác ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho từng cá nhân, bộ phận trong đơn vị.

Báo cáo sơ kết đánh giá tình hình triển khai, thực hiện sau khi kết thúc học kỳ I; lập báo cáo đánh giá và tự chấm điểm tiêu chí thi đua ứng dụng CNTT và chuyển đổi số khi tổng kết năm học 2024 - 2025.

2. Đối với giáo viên

Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn ứng dụng CNTT do các cấp triển khai.

Tự giác, nghiêm túc chấp hành kế hoạch bồi dưỡng của nhà trường, có tinh thần trách nhiệm cao trong việc tự bồi dưỡng khả năng sử dụng, ứng dụng CNTT.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025 của trường Mầm non Tiên Kiều./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Bắc Quang (để b/c);
- BGH, GV (để t/h);
- Tổ CNTT;
- Lưu HS.

HIỆU TRƯỞNG

Trương Thị Tuyền

